*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**BÀI 3. KỊCH BẢN CHÈO VÀ TUỒNG**

**VIẾT BÀI LUẬN THUYẾT PHỤC NGƯỜI KHÁC TỪ BỎ MỘT THÓI QUEN HAY MỘT QUAN NIỆM**

*Tiết:……*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS viết được bài văn nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ từ bỏ một thói quen hay quan niệm.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến đề bài.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận.

- Năng lực viết, tạo lập văn bản.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án, SGK, SBT văn 10.

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu bài tập

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, vở soạn, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV: HS xem video LÀM THẾ NÀO ĐỂ LOẠI BỎ MỘT THÓI QUEN XẤU và cho biết các bác sĩ trong video đã có những lời khuyên nào để loại bỏ thói quen xấu? Em hãy đề xuất một vài cách giúp chúng ta loại bỏ thói quen xấu.

- HS theo dõi, ghi chép và trả lời câu hỏi.

- Gợi ý:

+ Hãy tập trung vào những thói quen tốt then chốt và những thành tựu nhỏ.

+ Kiên chì, ý chí

- GV dẫn dắt vào bài:

*Trong cuộc sống, mỗi người thường có những cử chỉ, hành động lặp đi lặp lại lâu ngày thành thói quen; có những quan niệm (cách hiểu, nhận thức,...) đã thành nếp nghĩ, khó thay đổi. Có nhiều thói quen tốt, quan niệm đúng đắn cần giữ gìn, phát huy. Tuy vậy, cũng có những thói quen xấu, quan niệm lạc hậu cần phải thay đổi, từ bỏ vì chúng tạo ra tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến cá nhân hoặc cộng đồng. Trong bài học ngày hôm nay, cô và các em cùng tìm hiểu bài học VIẾT BÀI LUẬN THUYẾT PHỤC NGƯỜI KHÁC TỪ BỎ MỘT THÓI QUEN HAY MỘT QUAN NIỆM.*

**B. HOẠT DỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các yêu cầu đối với bài văn kể lại một trải nghiệm**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu của bài văn kể lại trải nghiệm.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *- HS theo dõi SGK tìm hiểu và nắm được nội dung chính trong mục định hướng.*  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 2**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi (5 phút), ghi kết quả vào phiếu bài tập.  *1. Người viết thuyết phục ai và thuyết phục người đó từ bỏ điều gì?*  *2. Nhận biết các lí do và bằng chứng mà người viết đưa ra để thuyết phục.*  *3. Phần kết, người viết thể hiện tình cảm và thái độ như thế nào?*  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 3**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *+ Những lưu ý khi viết báo cáo khoa học?*  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức. | **I. Kiến thức chung**  ***1. Định hướng***  - Viết bài luận thuyết phục là nêu ý kiến, sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để thuyết phục người có thói quen, quan niệm chưa đúng, tiêu cực thay đổi theo chiều hướng đúng đắn, tích cực.  ***2. Tìm hiểu ví dụ***  - Đọc văn bản: Báo Văn nghệ, số 43, năm 2017 (trang 82 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1):  - Người viết thuyết phục bố của mình từ bỏ thuốc lá  - Lí do:  + Tác hại khủng khiếp của thuốc lá: số liệu, các hóa chất gây tử vong và ung thư,…  + Thiệt hại kinh tế  - Tình cảm, thái độ: Thông cảm cho sự khó bỏ thuốc của bố, khuyên bố từ bỏ thuốc lá, lo lắng, chân thành.  ***3. Yêu cầu***  - Tìm hiểu đề (*Đọc kĩ đề bài; xác định đối tượng của bài viết, mục đích của bài viết thuyết phục từ bỏ thói quen hoặc quan niệm nào).*  - Nêu lí do và phân tích các ảnh hưởng tiêu cực, tác hại của thói quen, quan niệm cần phải thay đổi, từ bỏ.  - Có các dẫn chứng cụ thể, sinh động về những ảnh hưởng tiêu cực, tác hại của thói quen, quan niệm đó. Một số loại dẫn chứng có thể lựa chọn sử dụng là: số liệu thống kê, ví dụ cụ thể, sự kiện hoặc tình huống mà bản thân em đã trải qua, các câu chuyện truyền tải thông điệp phù hợp với quan điểm của em, các trích dẫn phát biểu của những người có liên quan,...  - Dự đoán phản ứng và lập luận của người có thói quen, quan niệm mà em muốn thuyết phục để nêu ý kiến phản biện của em. Chẳng hạn, ý kiến phản biện của bác sĩ Nguyễn Khắc Viện sau đây:  *“Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi! Xin đáp lại: Hút thuốc là quyền của anh, nhưng anh không có quyền đầu độc những người ở gần anh. Anh uống rượu say mèm, anh làm anh chịu. Nhưng hút thuốc thì người gần anh cũng hít phải khói độc. Điều này hàng nghìn công trình nghiên cứu đã chứng minh rất rõ.”* |

**Hoạt động 2: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các viết bài văn.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS hoàn thiện phiếu bài tập.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung. | **II. Thực hành viết theo các bước**  ***Bài tập (trang 83 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1):*** Chọn một trong hai đề sau đây để viết bài văn nghị luận thuyết phục người khác thay đổi, từ bỏ một thói quen hay một quan niệm:  Đề 1: Lạm dụng thuốc kháng sinh là một thói quen phổ biến của nhiều người hiện nay: Em hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen này.  Đề 2: Một người bạn của em luôn luôn tin tưởng và hành động theo phương châm “Im lặng là vàng”. Hãy viết bài văn nghị luận để thuyết phục người bạn đó cần nhìn nhận vấn đề toàn diện hơn.  **1. Chuẩn bị (ví dụ với đề 1)**  Đọc kĩ bài tập, lựa chọn và xác định yêu cầu của đề đã chọn: vấn đề thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh.  - Mục đích: thuyết phục những người này từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh.  - Đối tượng cần thuyết phục: những người có thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh.  - Cách thức thuyết phục: viết bài văn nghị luận.  **2. Tìm ý và lập dàn ý**  - Tìm ý cho bài viết theo gợi dẫn:  ***+ Thế nào là thuốc kháng sinh và lạm dụng thuốc kháng sinh? Thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh phổ biến như thế nào?***  → Kháng sinh là thuốc tiêu diệt hoặc kiềm hãm sự phát triển của vi khuẩn, từ đó giảm đáp ứng viêm gây ra bởi vi khuẩn. Kháng sinh có tác dụng khác nhau trên từng loại vi khuẩn, một số kháng sinh có tác dụng trên nhiều chủng vi khuẩn được gọi là kháng sinh phổ rộng, một số loại khác tác dụng trên một số chủng vi khuẩn nhất định được gọi là phổ hẹp.  - Hiện tượng kháng kháng sinh xảy ra khi mầm bệnh hay vi khuẩn có khả năng tạo ra cách chống lại thuốc kháng sinh làm cho kháng sinh không thể tiêu diệt hoặc ngăn chặn được sự phát triển của chúng.  - Kháng kháng sinh đang là mối đe dọa lớn nhất đối với toàn ngành y tế nói riêng và cả xã hội nói chung khi bị ở bất cứ triệu chứng sức khỏe nào người dân cũng tự ý mua và sử dụng thuốc kháng sinh.  ***+ Lạm dụng thuốc kháng sinh dẫn đến những hậu quả gì?***  → Hậu quả nghiêm trọng nhất của việc lạm dụng kháng sinh là tạo ra các chủng “siêu vi khuẩn” kháng thuốc. Các vi khuẩn này có thể tạo ra các cơ chế chống lại tác dụng của kháng sinh, khi đó kháng sinh không còn hiệu quả nữa và con người lại quay trở về điểm xuất phát như khi chưa tìm ra loại kháng sinh nào.  ***+ Làm thế nào để thay đổi thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh?***  → Chỉ sử dụng kháng sinh khi thực sự có nhiễm khuẩn. Đảm bảo sử dụng kháng sinh một cách hợp lý là một vấn đề phức tạp, đòi hỏi phải có kiến thức và trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm sử dụng kháng sinh. Do đó, tốt nhất các bạn chỉ nên sử dụng kháng sinh theo đúng sự hướng dẫn của các bác sĩ và dược sĩ tư vấn chuyên môn, không nên sử dụng kháng sinh bừa bãi.  - Lập dàn ý cho bài viết:   |  | | --- | | **1. Mở bài** | | Dẫn dắt và nêu vấn đề của bài viết: Mọi người cần tử bỏ việc lạm dụng thuốc kháng sinh bởi thói quen này dẫn đến nhiều nguy cơ mà con người phải đối mặt trong điều trị bệnh tật. | | **2. Thân bài** | | Người viết có thể sắp xếp các ý theo trật tự khác nhau, kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh. Ví dụ, có thể sắp xếp theo trật tự sau:  + Giải thích thế nào là thuốc kháng sinh, lạm dụng thuốc kháng sinh và trình bày hiện trạng lạm dụng thuốc kháng sinh hiện nay trong cộng đồng.  + Những lí do để mọi người nên từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh:  • Lạm dụng thuốc kháng sinh gây lãng phí tiền bạc.  • Lạm dụng thuốc kháng sinh gây khó khăn cho việc chẩn đoán, điều trị bệnh.  • Lạm dụng thuốc kháng sinh dẫn đến tình trạng kháng thuốc kháng sinh, gây nguy hiểm cho tính mạng.  + Dự đoán lập luận của những người có thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh (Ví dụ: dựa vào hướng dẫn của người bán thuốc; tham khảo thông tin trên mạng, không có thời gian để đi khám bác sĩ,...). Từ đó, người viết có thể phản biện lại. Chẳng hạn: Người bán thuốc không phải là bác sĩ khám bệnh, họ không đủ kiến thức chẩn đoán và kê đơn điều trị cho người bệnh.  + Làm thế nào để từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh (Ví dụ: hiểu tác hại của việc lạm dụng thuốc kháng sinh, khi có bệnh cần đi khám bác sĩ,  mua và sử dụng thuốc theo đúng chỉ định của bác sĩ,...)? | | **3. Kết bài** | | Khẳng định lại thông điệp mọi người cần từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh vì một cuộc sống khoẻ mạnh, an toàn cho bản thân và cộng đồng. | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV yêu cầu HS:* HS thực hành viết bài, dám sát dàn ý đã lập.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS viết bài  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**  - Bài viết của HS  - Viết bài văn theo dàn ý đã lập.  - Chú ý sử dụng ngôn ngữ, giọng điệu phù hợp để thuyết phục người khác. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *GV yêu cầu HS:* HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**  - Bài viết của HS |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Yêu cầu cụ thể** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Bố cục ba phần | - Mở bài: Đã giới thiệu được vấn đề cần thuyết phục chưa?  - Thân bài:  + Đã giải thích được khái niệm thế nào là thuốc kháng sinh, lạm dụng thuốc kháng sinh chưa? Có chứng minh được hiện trạng lạm dụng thuốc kháng sinh hiện nay không?  + Đã nêu được những lý do để mọi người nên từ bỏ thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh chưa?  + Có nêu được ý kiến phản biện vấn đề và liên hệ, phát biểu được suy nghĩ riêng của người viết không?  + Có đề xuất được cách khắc phục tình trạng lạm dụng thuốc kháng sinh không?  - Kết bài: Có khái quát được ý nghĩa của vấn đề không? |  |  |
| Các lỗi còn mắc | - Lỗi về ý: Thiếu ý, lặp ý, lạc ý  - Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. |  |  |
| Đánh giá chung | - Bài viết đáp ứng yêu cầu ở mức độ nào?  - Em thấy khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết? |  |  |

\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

*- Chuẩn bị bài:*THẢO LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ CÓ NHỮNG Ý KIẾN KHÁC

**\* Bài viết mẫu tham khảo (sưu tầm):**

Thuốc kháng sinh là vũ khí tuyệt vời do con người tạo ra để chống lại các bệnh do nhiễm vi khuẩn, nhưng giờ đây vi khuẩn lại có khả năng đề kháng lại thuốc kháng sinh vốn được dùng để tiêu diệt chúng. Kháng kháng sinh đang là mối đe dọa lớn nhất đối với toàn ngành y tế nói riêng và cả xã hội nói chung.

Kháng sinh là thuốc tiêu diệt hoặc kiềm hãm sự phát triển của vi khuẩn, từ đó giảm đáp ứng viêm gây ra bởi vi khuẩn. Kháng sinh có tác dụng khác nhau trên từng loại vi khuẩn, một số kháng sinh có tác dụng trên nhiều chủng vi khuẩn được gọi là kháng sinh phổ rộng, một số loại khác tác dụng trên một số chủng vi khuẩn nhất định được gọi là phổ hẹp.

Hiện tượng kháng kháng sinh xảy ra khi mầm bệnh hay vi khuẩn có khả năng tạo ra cách chống lại thuốc kháng sinh làm cho kháng sinh không thể tiêu diệt hoặc ngăn chặn được sự phát triển của chúng.

Kháng kháng sinh đang là mối đe dọa lớn nhất đối với toàn ngành y tế nói riêng và cả xã hội nói chung khi bị ở bất cứ triệu chứng sức khỏe nào người dân cũng tự ý mua và sử dụng thuốc kháng sinh. Ngày nay do việc mua và sử dụng kháng sinh quá dễ dàng nên chỉ cần xuất hiện vài biểu hiện bất thường về sức khỏe như sốt, ho, sổ mũi là mọi người tự ý đến hiệu thuốc để mua kháng sinh, hay các bậc cha mẹ tự ý mua kháng sinh cho con mình sử dụng mà không cần biết con mình có nhiễm khuẩn hay không, trẻ em thì có phải uống liều như người lớn không và uống trong thời gian bao lâu là hợp lý.

Bên cạnh đó, các hiệu thuốc dễ dàng tự ý bán thuốc kháng sinh cho bệnh nhân mà không quan tâm bệnh nhân có toa của bác sĩ hay không, hay thậm chí bệnh nhân chỉ cần mang toa thuốc cũ, toa thuốc của người quen, hoặc chỉ cần bảo muốn mua thuốc kháng sinh là được.

Có nhiều loại bệnh lý khác nhau như bệnh miễn dịch, ngộ độc, bệnh chuyển hóa, bệnh nhiễm trùng v.v… Trong đó chỉ có bệnh nhiễm trùng là cần phải sử dụng kháng sinh. Trong các bệnh lý khác, sử dụng kháng sinh không những không giúp điều trị bệnh mà còn làm tăng tỷ lệ vi khuẩn kháng thuốc. Trong hầu hết các trường hợp sốt, đau họng, sổ mũi đa số là do virus gây nên, và kháng sinh thì chỉ có hiệu quả trên vi khuẩn. Theo Cục Quản lý khám chữa bệnh (Bộ Y tế), kết quả khảo sát việc bán thuốc kháng sinh ở các hiệu thuốc vùng nông thôn và thành thị cho thấy, nhận thức về kháng sinh và kháng thuốc của người bán thuốc lẫn người dân đều rất thấp. Có đến 88% số dân ở thành thị, 91% số dân ở nông thôn sử dụng kháng sinh không có đơn của bác sĩ”,....

  Lạm dụng thuốc kháng sinh không chỉ lãng phí mà còn gây tổn hại đến sức khỏe, các bệnh do virut không chữa được bằng kháng sinh mà vẫn dùng kháng sinh. Gây khó khăn cho chẩn đoán: bệnh nhân bị viêm ruột thừa cấp mà dùng kháng sinh sẽ làm cho lu mờ các triệu chứng gây khó chẩn đoán. Có khi có tác dụng chữa nhưng lại dễ gây ra phản ứng dị ứng, mẫn cảm thậm chí nguy hiểm đến tính mạng. Sử dụng nhiều kháng sinh và liều cao có khả năng gây suy tủy, nhất là trường hợp sử dụng chloramphenicol nhiều. Một số kháng sinh như streptomycine, kanamycine dùng liều cao có thể gây điếc và suy thận. Lạm dụng kháng sinh làm cho vi khuẩn nhờn thuốc, kháng thuốc ngày càng nhiều, từ đó việc chữa trị bệnh càng khó khăn. Ngày nay các tụ cầu trùng kháng thuốc cephalosporin càng nhiều. Một số vi khuẩn khác cũng kháng thuốc do đó tác dụng chữa trị của kháng sinh ngày càng hạn chế. Nhiều người khi dùng thuốc kháng sinh chỉ cho rằng nó thuận tiện, giá thành cũng không quá đắt nhưng người dân lại đâu biết  rằng tác hại của nó vô cùng nghiêm trọng. Vậy nên mọi người cần làm gì để hạn chế hay bỏ tình trạng lạm dụng thuốc kháng sinh? Nguyên tắc bạn cần biết khi dùng thuốc kháng sinh đó là chỉ điều trị bệnh do vi khuẩn gây ra và dùng chúng khi thực sự cần thiết, được bác sĩ đồng ý. Đúng liều: khi được bác sĩ kê đơn có thuốc kháng sinh, luôn uống đủ liều lượng đã được kê, không bỏ dở nửa chừng, ngay cả khi cảm thấy bệnh đã đỡ nhiều. Đúng chỉ dẫn: Không dùng thuốc kháng sinh thừa từ lần sử dụng trước; không chia sẻ thuốc kháng sinh trong toa thuốc đang dùng cho người khác uống, ngay cả khi đó là người thân của mình. Vì khi chia sẻ, sẽ thiếu liều thuốc cần uống và vô tình tạo cơ hội cho vi khuẩn mạnh mẽ lên và kháng lại các thuốc điều trị. Điều này gây nguy hiểm cho chính bản thân, cho gia đình và cộng đồng.

     Nâng cao nhận thức ngay từ mỗi cá nhân bằng cách bắt đầu bằng thói quen tuân thủ đơn thuốc của bác sĩ, không tự ý mua kháng sinh về dùng cho bất cứ ai hoặc dùng trong chăn nuôi. Nhắc nhở những người quen nếu thấy họ dùng kháng sinh bừa bãi.

     Có thể nói thói quen lạm dụng thuốc kháng sinh là một vấn đề cực kỳ nghiêm trọng mà chúng ta không nên chủ quan. Tốt nhất, mỗi người cần có ý thức sử dụng thuốc phù hợp, theo chỉ định của bác sĩ. Nếu sau một thời gian điều trị bạn không thấy hiệu quả, hãy đi tái khám và nhận tư vấn từ bác sĩ *“hãy dùng kháng sinh đúng cách vì tương lai của chính chúng ta”.*